TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Khắc Kiếm;

Ông Nguyễn Duy Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh T, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 30/11/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng N - sinh năm 1994 tại T; Nơi ĐKHKTT: Thôn H 2, xã L, huyện R, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Số nhà 27/533 G, phường Đ, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố: không xác định, mẹ là Hoàng Thị D; bị cáo có vợ là Khương Thị H;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2022 đến ngày 30/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Hoàng Văn Q – sinh năm: 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: SN 01/21/421 đường G, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Hoàng Trọng N nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời nên chiều ngày 21/8/2022 N đến quán nước vỉa hè khu quảng trường Lam Sơn, phường Điện Biên, TP. T gặp và hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy loại thuốc lắc và Ketamine của nam thanh niên tên "Nghĩa" không biết tuổi và địa chỉ cụ thể. A đồng ý và hẹn N đến khoảng 17 giờ cùng này đến vườn hoa ngã ba Bia,

phường R, TP. T để giao dịch. N một mình đến điểm hẹn thì thấy A ngồi trên xe taxi (không rõ biển số). Tại đây, N đưa cho A 2 triệu đồng, A cầm tiền và chỉ N đến gốc cây gần đó lấy ma túy, rồi A bỏ đi. N lấy được 01 túi nilon chứa 07 viên thuốc lắc và 04 túi Ketamine, sau đó mang về nhà trọ và cất giấu dưới đệm trải sàn nhà tầng một để khi nào có người hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Đến khoảng 13h15' ngày 24/8/2022, N lấy 03 viên (dạng viên nén màu xám) bỏ vào 01 túi nilon bọc bên ngoài là giấy trắng rồi cất bên trong quần lót mang đi bán. Khi Hoàng Trọng N đang đứng trước nhà trọ của mình thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, công an TP T phối hợp với công an phường Đ, TP. T kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Trọng N tại số nhà 27/533 G, phường Đ, TP. T, N tự giác lấy ở dưới đệm trải sẵn 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (6x10) cm bên trong chứa 04 viên nén màu xám và 04 túi nilon màu trắng nền xanh kích thước mỗi túi khoảng (2,5x2,5)cm bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, giao nộp cho tổ công tác và khai nhận số ma túy trên là thuốc lắc và Ketamin, cất giấu để bán nhưng chưa bán được.

Kết luận giám định số 2927/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: 03 viên nén màu xám của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,201 gam loại MDMA; 04 viên nén màu xám của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,558g loại MDMA; Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,992 gam loại Ketamine

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì ma túy đựng mẫu vật sau khi gửi giám định được niêm phong bởi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với nam thanh niên tên A bán ma túy cho N , N khai không biết địa chỉ ở đâu. Ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác để xác định người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

Cáo trạng số 290/CT-VKSTPTH ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đã truy tố bị cáo Hoàng Trọng N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo N từ 45 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 24/8/2022, tại trước số nhà 27/533 G, phường Đ, thành phố T, tỉnh T, Công an thành phố T đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Trọng N cất giữ 07 viên ma túy có tổng khối lượng 2,759 gam loại MDMA và 04 túi nilon ma túy có tổng khối lượng 0,992 gam loại Ketamine (quy đổi tương đương 3,007 gam loại MDMA hoặc 12,028 gam loại Ketamine) với mục đích bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS như Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS và làm gia tăng các loại tội phạm khác. Tình hình tội phạm ma túy đang diễn biến phức tạp, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, đồng thời thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Do bị cáo cất giấu ma túy để bán nhưng chưa bán được nên chưa thu lời bất chính do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Trịnh Thị Thu Hương, Nguyễn Trần Đăng là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1

Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trọng N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Hoàng Trọng N 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Trịnh Thị Thu Hương, Nguyễn Trần Đăng;

Toàn bộ vật chứng và tài sản hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T, theo biên bản giao nhận vật chứng số 31/2023/THA ngày 05/12/2022 giữa Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TP. T;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Nhà tạm giữ CA thành phố T;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Linh